TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 145/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 09 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2019/TLST/HNGĐ ngày 01/10/2019 giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Bé Đ**, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé Đ với anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Nguyễn Văn S thỏa thuận tiếp tục giao cháu Nguyễn Thúy H sinh ngày 28/4/2010 và Nguyễn Thúy L sinh ngày 04/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Bé Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Đồng thời, cháu Nguyễn Thúy H có nguyện vọng sống cùng chị Nguyễn Thị Bé Đ. Do đó, tiếp tục giao cháu Nguyễn Thúy H sinh ngày 28/4/2010 và Nguyễn Thúy

L sinh ngày 04/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Bé Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Nguyễn Văn S thỏa thuận: anh Nguyễn Văn S cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000đ/1 cháu/1 tháng cho đến khi cháu H và cháu L đủ 18 tuổi. Do đó, buộc anh Nguyễn Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H và cháu L với mức 2.000.000đ/1 cháu/ 1 tháng cho đến khi cháu H và cháu L đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm thuận tình ly hôn 150.000đ: chị Nguyễn Thị Bé Đ tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc chị Nguyễn Thị Bé Đ phải nộp số tiền 150.000đ. Do chị Nguyễn Thị Bé Đ đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại biên lai thu số 0002785 ngày 01/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nay chuyển thu án phí 150.000đ; chị Nguyễn Thị Bé Đ được nhận lại 150.000đ trong giai đoạn thi hành án.

Án phí cấp dưỡng 150.000đ: Buộc anh Nguyễn Văn S có nghĩa vụ nộp số tiền 150.000đ trong giai đoạn thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi Nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Kiệt